CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
& SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG

PGS.TS. Phan Quang Thế
Phó Hiệu trưởng
Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên

Trong những năm qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp lần thứ XI (2005-2010), chúng ta đã đạt được nhiều thành tích to lớn trên mọi mặt hoạt động của Nhà trường, 3 năm liên tục dẫn đầu về thi đua của Đại học Thái Nguyên, được Bộ giáo dục và Đào tạo đề nghị Nhà nước phong tặng Danh hiệu Anh hùng Lao động. Công tác đào tạo đại học, một trong những hoạt động quan trọng và chủ yếu của Nhà trường, đã có những đóng góp không nhỏ vào quá trình phát triển nhằm nâng cao thương hiệu, đời sống vật chất tinh thần cho giảng viên và cán bộ viên chức.

Thắng lợi đầu tiên trong công tác đào tạo cần được nhắc đến là ***thắng lợi trong đổi mới về nhận thức và tư duy trong đào tạo***. Quá trình đào tạo“Lấy thầy giáo, Nhà trường làm trung tâm” đã được chuyển thành lấy “Người học làm trung tâm”. Hệ thống các quy chế, quy định về đào tạo, quản lý sinh viên, cùng các chương trình đào tạo được công khai trong Sổ tay sinh viên và Sổ tay giảng viên giúp sinh viên tự lập kế hoạch học tập cho bản thân và là cẩm nang để giảng viên hoàn thành nhiệm vụ cố vấn học tập. Đổi mới phương pháp dạy và học đã thực sự trở thành nhiệm vụ hàng ngày trong tổ chức đào tạo. Các thầy cô giáo đã phát huy cao độ trách nhiệm với từng giờ giảng bởi vì họ đều hiểu rằng sản phẩm của quá trình đào tạo là những sản phẩm quan trọng nhất cho xã hội – sản phẩm “con người” đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH và HĐH đất nước. Hơn nữa, nhận thức về kỷ luật lao động, trách nhiệm của người lao động đã thay đổi hẳn. Hiện tượng ra lớp sớm, vào lớp muộn, bỏ giờ tùy tiện của giảng viên; đi muộn, về sớm của cán bộ viên chức khối văn phòng gần như đã chấm dứt. Việc đổi mới về nhận thức và tư duy trong đào tạo không chỉ với đội ngũ giảng viên mà còn với toàn thể cán bộ viên chức của trường. Cán bộ viên chức từ phòng đến khoa, trung tâm mặc dù phần lớn đều còn rất trẻ, kinh nghiệm công tác còn chưa nhiều nhưng đều rất cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình để góp phần vào việc quản lý và phục vụ công tác đào tạo.

Thắng lợi lớn thứ hai của công tác đào tạo là ***thắng lợi trong việc xây dựng chương trình đào tạo***. Năm học 2005-2006 các khoa và trung tâm đã chuyển đổi thành công các chương trình đào tạo học phần niên chế sang chương trình đào tạo 180 tín chỉ nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ vào năm học 2006-2007. Việc chuyển đổi chương trình đào tạo lúc đó là nền tảng quan trọng tạo đà cho những thắng lợi đầu tiên về tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp. Chương trình đào tạo 180 tín chỉ là chương trình mang tính kế thừa cao các nội dung đào tạo trước đây và các học phần của nó rất đa dạng, phong phú, hiện đại. Tuy nhiên, sau gần 2 năm triển khai, chương trình này đã bộc lộ một số nhược điểm cần khắc phục là các học phần học chung cho toàn trường cũng như cho các khối ngành còn ít; nội dung của một số học phần còn chồng chéo nhau; nội dung giảng dạy không khác nhau nhiều nhưng có khi lại phân tách thành những học phần khác nhau. Thêm vào đó, các chương trình 180 tín chỉ không tạo điều kiện thuận lợi cho người học có nhiều điều kiện học lại, học cải thiện điểm

cũng như học cùng một lúc hai chương trình v.v. Trước tình hình đó Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường đã quyết định cấu trúc lại các chương trình đào tạo trong toàn trường nhằm thực hiện tốt triết lý của đào tạo theo Hệ thống tín chỉ là lấy "Người học làm trung tâm". Các chương trình đào tạo 180 tín chỉ đã được cấu trúc lại thành các chương trình đào tạo 150 tín chỉ theo hướng liên thông ngang và liên thông dọc cao. Với kiểu cấu trúc liên thông này, các chương trình 150 tín chỉ của trường ta đã tạo điều kiện tốt nhất để người học có thể học theo đúng năng lực và điều kiện cụ thể của từng cá nhân. Thêm vào đó, người học có thể học cùng một lúc hai chương trình, học thêm bằng thứ hai hoặc học liên thông từ cao đẳng lên đại học một cách rất hiệu quả.

Việc thực hiện thắng lợi ***các chương trình đào tạo 150 tín chỉ đã góp phần tăng quy mô đào tạo của nhà trường***. Thực tiễn triển khai chương trình đào tạo 150 tín chỉ đã chứng tỏ rằng đây là một trong những yếu tố quan trọng góp phần tăng quy mô đào tạo của trường. Hiện tại trường ta có gần 18.000 sinh viên trong đó có hơn 11.000 sinh viên hệ đại học chính quy. Có thể nói nếu không thực hiện chương trình 150 tín chỉ thì rất khó đào tạo được một số lượng lớn sinh viên như vậy trong điều kiện cơ sở vật chất vẫn còn khiêm tốn. Thêm vào đó, tính liên thông ngang và liên thông dọc cũng tạo thêm rất nhiều sinh viên cho trường. Nhờ có tính liên thông ngang cao của các chương trình đào tạo nên năm học vừa qua chúng ta đã có thêm 291 sinh viên hệ đại học chính quy dài hạn học cùng một lúc hai chương trình. Nhờ có tính liên thông dọc cao nên chỉ riêng học kỳ 2 năm học 2009-2010 chúng ta tuyển được hơn 1000 sinh viên liên thông chính quy. Tính liên thông dọc của chương trình 150 tín chỉ cho phép chúng ta có thể tổ chức đào tạo liên thông từ cao đẳng lên đại học thậm chí cho một vài sinh viên vì nó cho phép không cần tổ chức lớp riêng. Ngoài hệ chính quy, các chương trình đào tạo 150 tín chỉ còn đang được triển khai cho hệ vừa làm vừa học từ năm 2008 với quy mô 45 lớp và hơn 3000 sinh viên.

Các chương trình đào tạo 150 tín chỉ đã tạo ra các yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học. Theo học chương trình 150 tín chỉ, sinh viên phải tự học và tự làm những việc mà trước kia họ chỉ trông chờ một cách thụ động vào những thông tin truyền đạt trên lớp của thầy cô. Họ đang phải học theo cách mà họ chưa từng được học ở bậc phổ thông. Yêu cầu đổi mới không chỉ đặt ra với sinh viên mà còn cả đối với đội ngũ giảng viên. Các giảng viên cũng phải tự thay đổi cách dạy để có thể truyền đạt được những phần cơ bản nhất, cốt lõi nhất của học phần cũng như truyền đạt phương pháp học tập cho sinh viên. Việc giảng dạy đòi hỏi phải đổi mới không chỉ nội dung mà còn cả ở phương pháp dạy cho phù hợp với đặc thù của từng học phần nhưng vẫn đảm bảo tính thống nhất của cả chương trình đào tạo. Để sinh viên có thể học tốt, công tác biên soạn bài giảng, giáo trình cũng đòi hỏi các thầy cô trong trường phải nỗ lực cố gắng nhiều hơn. Mỗi học kỳ, chúng ta đã viết và xuất bản hàng trăm nghìn bài giảng đáp ứng yêu cầu học tập tích cực của sinh viên. Đổi mới phương pháp dạy học đã tạo ra môi trường để các thầy cô có thể thực hiện tốt cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo". Môi trường học tập theo Hệ thống tín chỉ bận rộn, khẩn trương kết hợp với những đổi mới trong công tác quản lý sinh viên, công tác Đoàn và Hội sinh viên đã làm cho tệ nạn xã hội trong sinh viên không còn mảnh đất để tồn tại và phát triển. Kết quả học tập của sinh viên cũng nhờ thế mà đã được cải thiện rõ rệt. Năm học 2008-2009 có 2723 sinh viên tốt nghiệp đại học với 18 ngành và chuyên ngành, trong đó hệ đại học chính quy là 1003 sinh viên với 240 sinh viên khá giỏi (chiếm 24%), hệ đại học vừa làm vừa học là 1720 sinh viên

với 321 sinh viên đạt loại khá, giỏi (chiếm 18,6%). Có thể nói đó là những con số rất đáng khích lệ thể hiện hiệu quả của đào tạo theo Hệ thống tín chỉ so sánh với năm học 2005-2006 - năm học còn tổ chức đào tạo theo hình thức học phần niên chế - số sinh viên đại học hệ chính quy đạt loại khá giỏi khi tốt nghiệp không vượt quá 5%.

Một thắng lợi không thể không nhắc đến của công tác đào tạo là chúng ta ***đã triển khai thành công Đề án phân cấp đào tạo trong đào tạo theo Hệ thống tín chỉ***. Có thể nói đây chính là bước đầu tiên triển khai mô hình phân cấp, trao quyền tự chủ và lợi ích cho các đơn vị trong trường. Với mô hình này chúng ta đã động viên được sức mạnh của toàn trường tham gia thực sự hiệu quả vào quá trình tổ chức đào tạo. Có như vậy chúng ta mới có thể phát huy được sức mạnh của toàn trường - từ giảng viên đến cán bộ viên chức, từ phòng, ban, khoa đến các trung tâm để tạo nên vị thế mới cho trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp của chúng ta hôm nay. Nhà trường lập kế hoạch học tập, thi kết thúc học phần, các khoa, trung tâm, bộ môn triển khai thực hiện kế hoạch. Do thống nhất được tỷ lệ 2:1 giữa số tiết học lý thuyết/ số tiết thảo luận cho mỗi tín chỉ, số tuần thực học của mỗi học phần cũng như số tuần học tập của mỗi học kỳ trong toàn trường nên giảng đường được khai thác, sử dụng hợp lý; dành được thời gian để tăng thời lượng của học kỳ hè từ 6 tuần lên 9 tuần tạo điều kiện thuận lợi cho người học học lại, học cải thiện điểm, học những học phần chưa học trong học kỳ chính. Việc đăng ký, đăng ký bổ sung và rút học phần trong 2 tuần đầu của học kỳ chính của gần 2000 lớp học phần luôn được cải tiến và hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học và tổ chức các lớp học phần đúng kế hoạch.

Thắng lợi của công tác đào tạo còn thể hiện ở việc thực hiện các Chương trình tiên tiến. Trường ta đã thực hiện chương trình tiên tiến ngành Kỹ thuật Cơ khí được hai năm với đánh giá là bước đầu đã triển khai rất tốt. Tin tưởng vào đội ngũ và kinh nghiệm của trường ta, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục giao cho chúng ta triển khai chương trình tiên tiến cho ngành Kỹ thuật điện. Thật tự hào và phấn khởi khi trường ta là một trong 23 trường đại học hàng đầu cả nước được Nhà nước giao nhiệm vụ đào tạo chương trình tiên tiến và là một trong số rất ít trường được giao thực hiện 2 trong tổng số 35 chương trình tiên tiến trong toàn quốc. Thực hiện chương trình tiên tiến không thể hiểu đơn giản là triển khai chương trình đào tạo nhập khẩu bằng tiếng Anh cho mấy chục sinh viên mỗi năm; điều quan trọng hơn, cái lớn hơn, mục tiêu chính phải đạt được là qua triển khai chương trình này chúng ta sẽ nâng cao được năng lực của đội ngũ giảng viên, nâng cao được chất lượng và hiệu quả của đào tạo. Chúng ta không đem mô hình giáo dục của Hoa Kỳ áp dụng một cách máy móc vào điều kiện Việt Nam mà phải tiếp thu tinh hoa của các chương trình tiên tiến trên cơ sở kế thừa những kinh nghiệm gần 45 năm đào tạo đại học để xây dựng mô hình đào tạo mới phù hợp với điều kiện của khu vực và của trường chúng ta, tiếp cận được với nền giáo dục tiên tiến của thế giới. Nhờ chương trình tiên tiến chúng ta có điều kiện để nâng cao trình độ tiếng Anh cho giảng viên cả ở trong và ngoài nước, tạo điều kiện cho giảng viên đi thực tập ở Hoa kỳ và các nước phát triển khác, tiếp cận với nền giáo dục mà từ thế kỷ XIX Lênin đã khẳng định là Chủ nghĩa Xã hội phải tiếp cận và học tập. Nhờ có chương trình tiên tiến chúng ta đã và sẽ có dự án đầu tư lớn cho các phòng thí nghiệm hiện đại để nâng cao chất lượng thí nghiệm, thực hành không chỉ cho sinh viên chương trình tiên tiến mà cho sinh viên của toàn trường.

Thắng lợi của công tác đào tạo theo Hệ thống tín chỉ đã mang lại lợi ích vật chất to lớn cho Nhà trường. Năm 2009, tổng thu của Nhà trường là 58,4 tỷ đồng

trong đó nguồn thu từ ngân sách nhà nước chỉ có 16 tỷ đồng. Phần lớn số tiền trong tổng thu của nhà trường (hơn 40 tỷ đồng) là tiền thu học phí. Khoản tiền thu khá lớn này đã đảm bảo cho mọi hoạt động của Nhà trường với quỹ lương và phúc lợi lên tới 30 tỷ đồng. Theo dự kiến của lãnh đạo Nhà trường, năm 2010, để nâng lương cho cán bộ viên chức 1,8 và 2,0 lần cùng với phúc lợi 5 triệu đồng/ người/ năm, chúng ta cần có ít nhất là 84 tỷ đồng trong khi ngân sách Nhà nước chỉ có 24 tỷ đồng. Khoản tiền lớn còn lại để chi và tăng lương cho cán bộ viên chức nhà trường sẽ thu từ học phí đào tạo – trong đó thu từ hệ đại học chính quy khoảng 36 tỷ đồng và thu từ hệ vừa làm vừa học khoảng 18 tỷ đồng. Các con số trên chính là những minh chứng hùng hồn và sinh động nhất cho sự thắng lợi cũng như tầm quan trọng của công tác đào tạo, trong đó tăng quy mô đào tạo chính quy, quy mô học cùng một lúc hai chương trình và liên thông từ cao đẳng lên đại học là nguồn thu góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, tăng thu nhập ổn định cho cán bộ giáo viên trong toàn trường.

Bên cạnh những thắng lợi to lớn ***chúng ta vẫn còn nhiều việc cần phải làm, nhiều vấn đề cần phải khắc phục trong công tác đào tạo*** như nâng cao tính khoa học và chính xác trong quản lý và tổ chức đào tạo; nâng cao tính phối, kết hợp đồng bộ giữa các phòng chức năng, khoa, trung tâm; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học trong Nhà trường; hoàn thiện và nâng cao chất lượng đồ án môn học, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; đổi mới công tác thí nghiệm, thực hành nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên là những vấn đề đòi hỏi sự nỗ lực cố gắng không chỉ của đội ngũ giảng viên mà là của toàn thể cán bộ viên chức nhà trường. Công tác biên soạn và xuất bản các bài giảng nhằm phát triển thành giáo trình cho tất cả các học phần trong chương trình đào tạo trong 2 đến 3 năm tới cần phải được đầu tư cả về thời gian và công sức của các thầy cô giáo trong trường, đặc biệt là của các thầy cô lâu năm, có kinh nghiệm giảng dạy. Các chương trình đào tạo của trường cũng cần phải định kỳ rà soát và điều chỉnh để đáp ứng những yêu cầu của xã hội và thị trường cũng như phù hợp với khu vực và thế giới. Chúng ta phải tiếp tục đầu tư phát triển đội ngũ giảng viên không chỉ về số lượng mà cả về chất lượng để đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng về quy mô đào tạo và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng đào tạo. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo cả lý thuyết và thực hành cũng cần phải đầu tư hơn nữa.

Tóm lại, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đảng bộ lần thứ XI của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (2005-2010), công tác đào tạo mặc dù còn có những khiếm khuyết nhất định cần phải khắc phục và điều chỉnh nhưng đã khẳng định những thành công bước đầu và quan trọng hơn cả là khẳng định một hướng đi đúng cho sự phát triển của Nhà trường trong tương lai. Với định hướng này, chúng ta tin tưởng rằng đời sống vật chất và tinh thần của giảng viên, cán bộ viên chức trường ta sẽ không dừng lại ở những con số của ngày hôm nay. Để làm được điều đó toàn thể cán bộ viên chức của trường cần đoàn kết thành một khối thống nhất, năng động, sáng tạo đưa sự nghiệp đào tạo và đổi mới của nhà trường đến thắng lợi hoàn toàn. Chúng ta quyết tâm phát huy những thành tích đã đạt được để xây dựng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp thành biểu tượng của niềm tự hào, niềm hạnh phúc của mỗi giảng viên, cán bộ viên chức và sinh viên.